CTCP Đầu tư Xây dựng Dân dụng Hà Nội (UPCOM: XDH)

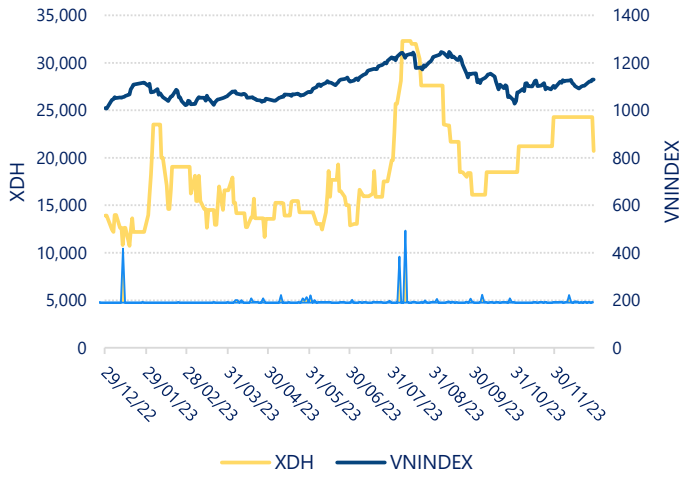
FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH

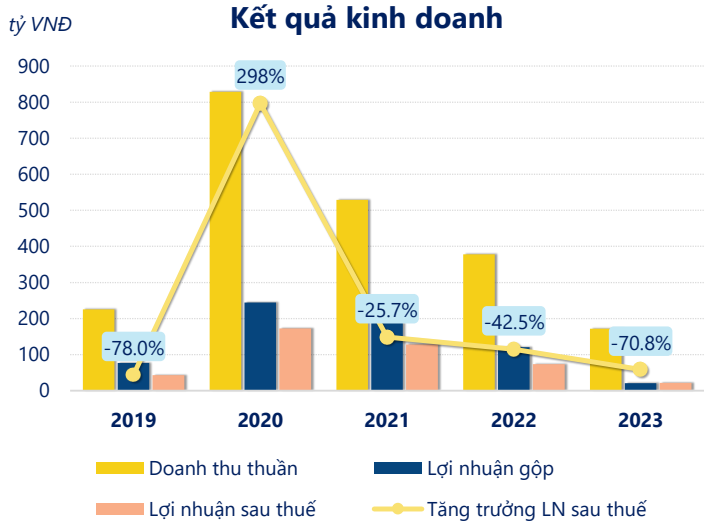
Ngày 29/12/2023	20,700 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-	28.6%	39.4%

	2023	YoY
DT thuần	172 *tỷ VNĐ*	▼ 206 ▼ 54.7%
LN gộp	20.7 *tỷ VNĐ*	▼ 100 ▼ 82.9%
LN thuần	11.9 *tỷ VNĐ*	▼ 86.1 ▼ 87.9%
LN sau thuế	21.5 *tỷ VNĐ*	▼ 52.0 ▼ 70.8%
ROE	3.8%	+/- YoY ▼ 9.5%
ROA	2.4%	+/- YoY ▼ 4.7%

Lịch sử giá

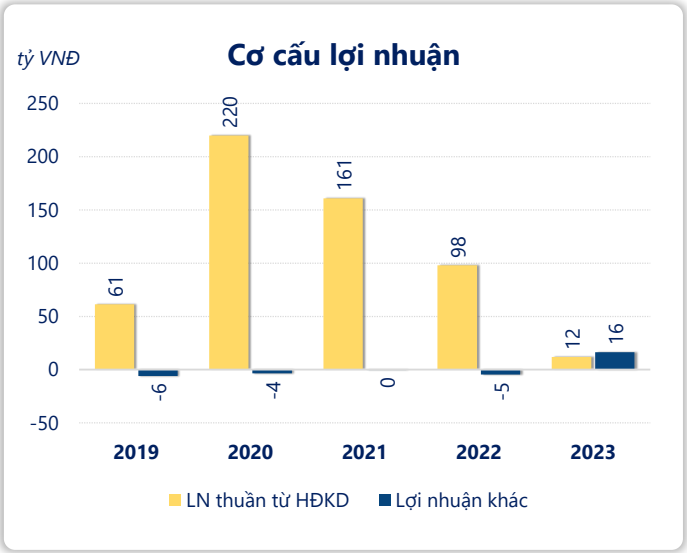


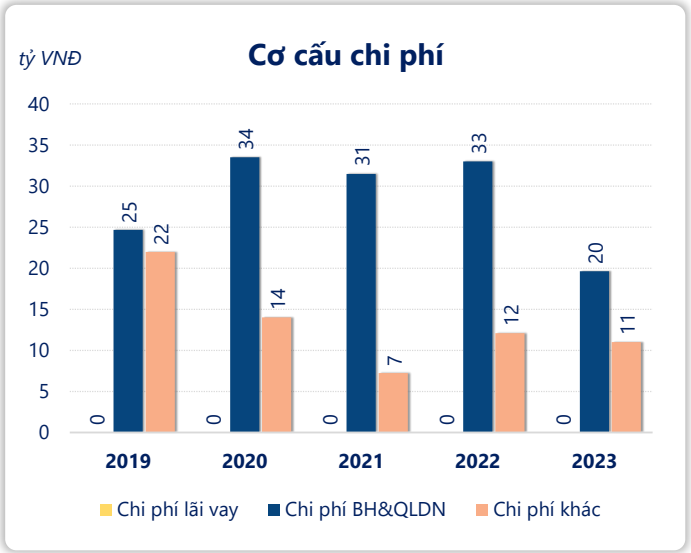
Kết quả kinh doanh



Năm **2023**, **XDH** ghi nhận doanh thu thuần **171.5** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **21.50** tỷ đồng, lần lượt **giảm 54.7%** và **giảm 70.8%** so với năm trước.

Sự sụt giảm về doanh thu và lợi nhuận cùng với **ROE** ở mức **3.80%**. Cho thấy công ty đang gặp khó khăn trong việc duy trì và tăng trưởng lợi nhuận. Cần tối ưu hóa hoạt động và quản lý vốn hiệu quả.

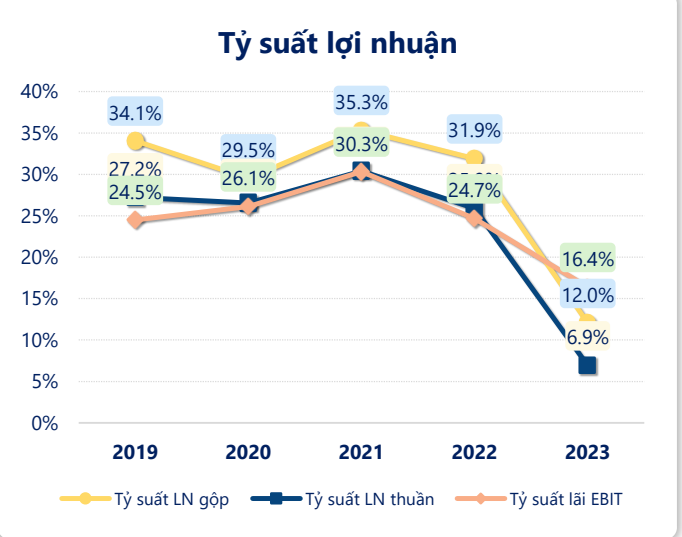


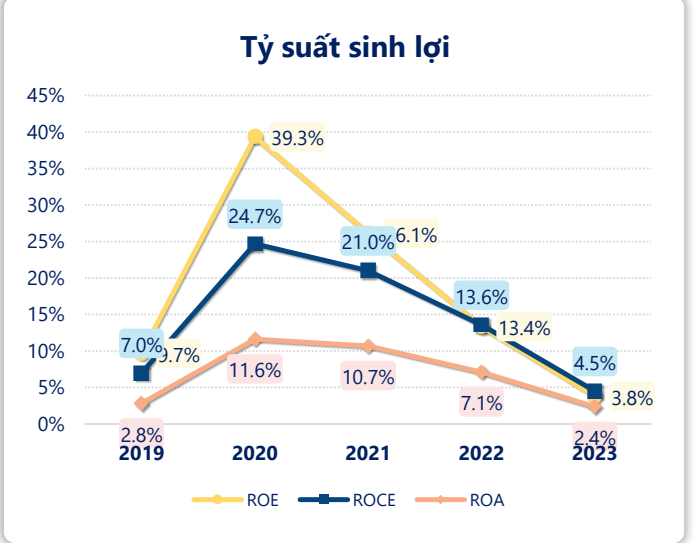


Năm **2023**, **XDH** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **11.88** tỷ đồng, **giảm đi 86.11** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (110.4 tỷ đồng) là 98.54 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

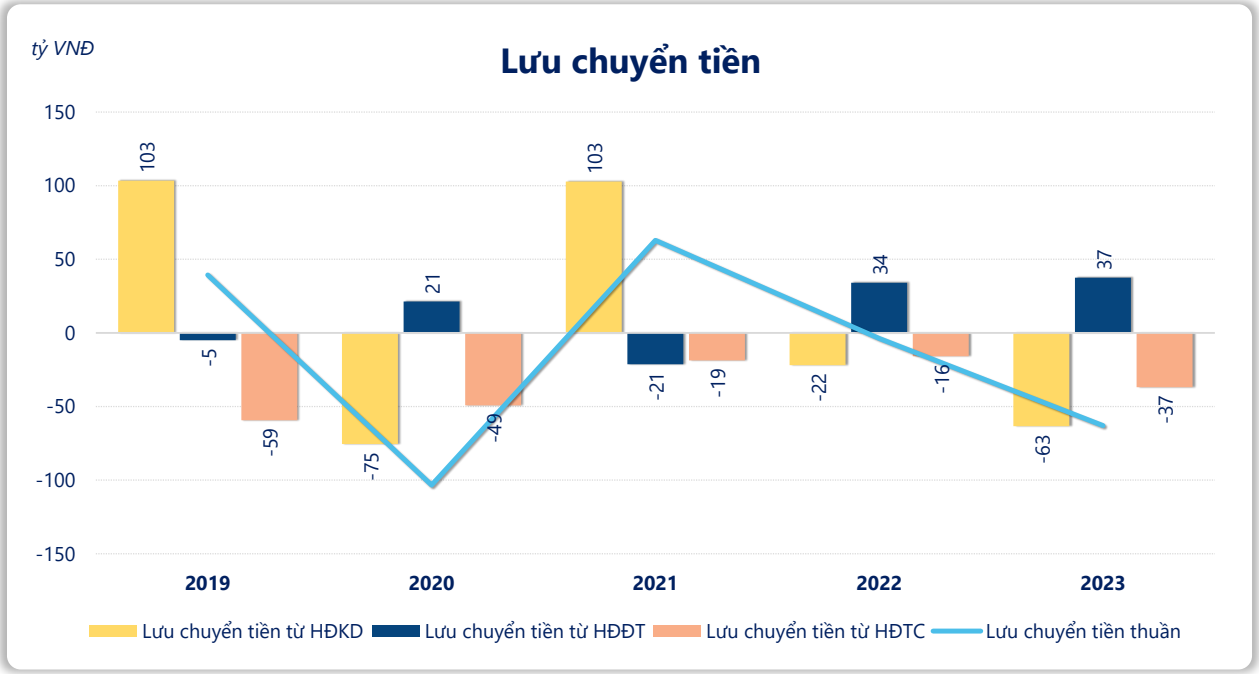
Chi phí lãi vay không đổi so với năm trước bằng **0.00** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp giảm xuống** còn **19.62** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **10.99** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của XDH năm 2023 **giảm** so với năm trước còn **3.80%**, đây là mức ROE **thấp nhất** trong vòng 5 năm gần đây.





KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	2019	2020	2021	2022	2023
Doanh thu thuần	**226**	**828**	**529**	**378**	**172**
Giá vốn hàng bán	149	584	342	258	151
Lợi nhuận gộp	**76.9**	**244**	**187**	**121**	**20.7**
Doanh thu HĐTC	9.21	8.96	5.30	10.3	10.8
Chi phí TC	0	0	0	0	0
Chi phí lãi vay	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	0	11.9	15.3	12.0	0
Chi phí QLDN	24.7	21.6	16.2	21.0	19.6
LN thuần từ HĐKD	**61.4**	**220**	**161**	**98.0**	**11.9**
Lợi nhuận khác	-6.17	-3.58	-0.43	-4.66	16.2
LN trước thuế	**55.3**	**216**	**160**	**93.3**	**28.1**
Lợi nhuận sau thuế	**43.3**	**172**	**128**	**73.5**	**21.5**
LNST của CĐ cty mẹ	**43.3**	**172**	**128**	**73.5**	**21.5**



Lưu chuyển tiền thuần năm 2023 của XDH bằng **-62.85** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2022 (-3.62 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **-63.43** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **37.43** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-36.85** tỷ đồng.